

Bản án số: **02/2021/HS-PT**
Ngày: 06 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Trương Cao Sơn và Bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Trần Hoài Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Hoài Ph; sinh ngày 26/8/1982, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKHKT: Số 8/47 đường T, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ph Th1, sinh năm 1960 và bà Hồ Thị Th2, sinh năm 1960; gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là con đầu; có vợ Phạm Thị Bích H, đã ly hôn; sinh năm 1982; có 02 con, con lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 7 tuổi.

*** Quá trình nhân thân:** Nhỏ ở với cha mẹ, học hết lớp 12/12 thì nghỉ học và làm nhân viên khách sạn, sau đó lập gia đình và làm nghề buôn bán cho đến nay.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/3/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo đồng phạm khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân Đăng Khoa có nợ Trần Hoài Ph số tiền 16.000.000 đồng. Ph nhiều lần đòi tiền nhưng Khoa vẫn chưa trả, điện thoại không liên lạc được. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, Ph điều khiển xe mô tô biển số 75F1 - 728.22 đi chợ An Cựu thì nhìn thấy Khoa đang điều khiển xe mô tô biển số 75E1 - 262.30 (xe của chị Hồ Thị Kiều Anh là bạn của Khoa cho Khoa mượn). Khi bị Ph phát hiện, Khoa điều khiển xe mô tô bỏ chạy nên Ph dùng xe mô tô đuổi theo. Khi đến trước số nhà 25 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Xuân Phú, thành phố Huế thì bị Ph đuổi kịp. Do bức tức việc Khoa mượn tiền nhưng không trả nên Ph dùng tay đánh vào mặt làm Khoa bị bầm tím bên trong môi, gãy 01 chiếc răng hàm trên bên trái. Sau khi đánh Khoa xong, Ph yêu cầu Khoa trả nợ, do không có tiền nên Khoa xin trả sau nhưng Ph không đồng ý. Sau một lúc nói chuyện thì Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Khoa đang đi nên đã yêu cầu Khoa đưa xe mô tô cho Ph, khi nào Khoa trả nợ thì Ph trả lại xe, rồi Ph lấy chìa khóa xe mô tô 75E1 - 262.30. Khoa nói rằng xe mô tô này là của bạn Khoa nên không thể đưa cho Ph được. Do muốn lấy xe mô tô để buộc Khoa phải trả nợ nên Ph gọi điện thoại cho Võ Trà Miên và Huỳnh Thanh Văn đến giúp sức, uy hiếp tinh thần đối với Khoa.

Khoảng 15 phút sau, Văn điều khiển xe mô tô đến trước, Miên điều khiển xe mô tô đến sau. Tại đây, Ph kể lại nội dung sự việc cho Miên và Văn nghe và tiếp tục yêu cầu Khoa trả tiền nếu không sẽ giữ xe. Sau đó, Ph nói cả 04 người đến quán cà phê gần đó để nói chuyện và đưa chìa khóa xe mô tô của Khoa cho Miên và nói Khoa ngồi lên xe để Miên dùng xe này chở đi. Ph điều khiển xe mô tô của mình đi trước, Văn điều khiển xe mô tô đi theo, Miên điều khiển xe mô tô của Khoa chở Khoa đi sau cùng. Cả 04 người đến ngã ba Nguyễn Phong Sắc – Nguyễn Đức Tịnh rồi vào quán cà phê “KR” số 05 đường Nguyễn Phong Sắc (cách chỗ chặn Khoa khoảng 100m). Tại đây Võ Trà Miên để xe mô tô của Khoa trước cổng quán phía đường Nguyễn Đức Tịnh, rồi cả 04 người đi vào quán cà phê và ngồi chung 01 bàn. Khoa ngồi hướng ra đường Nguyễn Phong Sắc còn Ph, Miên, Văn ngồi cùng nhau phía đối diện với Khoa. Miên để chìa khóa xe mô tô của Khoa tại bàn, Ph tiếp tục yêu cầu Khoa gọi người đem tiền đến trả thì Ph mới trả lại xe mô tô. Do Khoa không gọi được cho ai nên Ph nói Miên cất xe mô tô của Khoa cho Ph. Miên cầm chìa khóa và điều khiển xe mô tô của Khoa rồi bỏ đi. Sau khi tài sản bị chiếm đoạt, Khoa đi trình báo tại Công an phường Xuân Phú, thành phố Huế.

Quá trình điều tra, Trần Hoài Ph, Võ Trà Miên, Huỳnh Thanh Văn đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Vision, màu đỏ, số máy JF86E0037424, số khung 5829JY014097, biển số 75E1-262.30.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH 125J, màu sơn trắng đen, số máy JF73E0115616, số khung 7305GY115552, biển số 75F1-728.22.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 291/KL-HĐĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 xe máy hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, số máy JF86E0037424, số khung 5829JY014097, biển số 75E1-26230 giá trị vào ngày 05/11/2019 là 25.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 27-20/TgT ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận đối với thương tích của Hoàng Xuân Đăng Khoa là 4%.

Đối với thương tích do Trần Hoài Phғы ra, anh Khoa không yêu cầu khởi tố hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xử phạt hành chính theo qui định pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 224/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hoài Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2020, bị cáo Trần Hoài Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Hoài Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cưỡng đoạt tài sản” khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan nhưng với mức án 01 năm 03 tháng tù là nặng. Do đó, bị cáo Trần Hoài Ph đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con bị bệnh hiểm nghèo do hiện nay vợ chồng bỏ nhau, vợ bị cáo đã bỏ đi hơn 10 năm nay không rõ tin tức, có xác nhận của chính quyền địa Ph.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà phúc thẩm có quan điểm:

- Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng chủ thể và trong thời hạn kháng cáo theo luật định.

- Về nội dung kháng cáo: Xét thấy cấp sơ thẩm đã căn cứ đầy đủ các qui định pháp luật, xem xét về nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội để xử phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo là đã có xem xét, chiếu cố, tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu có xác nhận của chính quyền địa Ph là đang phải nuôi con bị bệnh hiểm nghèo, vợ bỏ đi lâu năm không rõ tin tức để xem xét, giảm nhẹ; Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần

kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 224/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H để giảm nhẹ hình phạt 03 tháng tù, xử phạt đối với bị cáo Trần Hoài Ph 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và giải quyết án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận:

Do Hoàng Xuân Đăng Khoa có nợ của Trần Hoài Ph số tiền 16.000.000 đồng. Ph nhiều lần đòi tiền nhưng Khoa vẫn chưa trả, tắt điện thoại nên Ph không liên lạc được. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, khi Ph điều khiển xe mô tô biển số 75F1 - 728.22 đi chợ An Cựu thì nhìn thấy Khoa đang điều khiển xe mô tô biển số 75E1 - 262.30 là xe do Khoa mượn của chị Hồ Thị Kiều Anh là bạn của Khoa. Khi bị Ph phát hiện, Khoa điều khiển xe mô tô bỏ chạy nên Ph đã dùng xe mô tô đang đi đuổi theo. Khi đến trước số nhà 25 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Xuân Phú, thành phố Huế thì Khoa bị Ph đuổi kịp. Do bức tức việc Khoa mượn tiền nhưng không trả nên Ph đã dùng tay đánh vào mặt làm Khoa bị bầm tím bên trong môi, gãy 01 chiếc răng hàm trên bên trái. Đánh Khoa xong, Ph yêu cầu Khoa trả nợ, do không có tiền nên Khoa xin trả sau nhưng Ph không đồng ý. Sau một lúc nói chuyện thì Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Khoa đang đi nên đã yêu cầu Khoa đưa xe mô tô cho Ph, khi nào Khoa trả nợ thì Ph trả lại xe, rồi Ph lấy chìa khóa xe mô tô 75E1 - 262.30. Khoa nói rằng xe mô tô này là của bạn Khoa nên không thể đưa cho Ph được. Do muốn lấy xe mô tô để buộc Khoa phải trả nợ nên Ph gọi điện thoại cho Võ Trà Miên và Huỳnh Thanh Văn đến giúp sức, uy hiếp tinh thần đối với Khoa.

Khoảng 15 phút sau, Văn điều khiển xe mô tô đến trước, Miên điều khiển xe mô tô đến sau. Tại đây, Ph kể lại nội dung sự việc cho Miên và Văn nghe và tiếp tục yêu cầu Khoa trả tiền nếu không sẽ giữ xe. Sau đó, Ph nói cả 04 người đến quán cà phê gần đó để nói chuyện và đưa chìa khóa xe mô tô của Khoa cho Miên và nói Khoa ngồi lên xe để Miên dùng xe này chở đi. Ph điều khiển xe mô tô của mình đi trước, Văn điều khiển xe mô tô đi theo, Miên điều khiển xe mô tô của Khoa chở Khoa đi sau cùng. Cả 04 người đến ngã ba Nguyễn Phong Sắc – Nguyễn Đức Tịnh rồi vào quán cà phê “KR” số 05 đường Nguyễn Phong Sắc (cách chỗ chặn Khoa khoảng 100m). Tại đây Võ Trà Miên để xe mô tô của Khoa trước cổng quán phía đường Nguyễn Đức Tịnh, rồi cả 04 người đi vào quán cà phê và ngồi chung 01 bàn. Khoa ngồi hướng ra đường Nguyễn Phong Sắc còn Ph, Miên, Văn ngồi cùng nhau phía đối diện với Khoa. Miên để chìa khóa xe mô tô của Khoa tại bàn, Ph tiếp tục yêu cầu Khoa gọi người đem tiền đến trả thì Ph mới trả lại xe mô tô. Do Khoa không gọi được cho ai nên Ph nói Miên cất xe mô tô của Khoa cho Ph. Miên cầm chìa khóa và điều khiển xe mô tô của Khoa rồi bỏ đi. Sau khi tài sản bị chiếm đoạt, Khoa đi trình báo tại Công an phường Xuân Phú, thành phố Huế.

Quá trình điều tra, Trần Hoài Ph, Võ Trà Miên, Huỳnh Thanh Văn đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết án bị cáo Trần Hoài Ph về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Hoài Ph, thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt tài sản của người khác để xiết nợ là trái pháp luật. Nhưng, vì muốn lấy được tiền đã cho bị hại mượn còn nợ chưa trả, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cùng với các bị cáo Võ Trà Miên, Huỳnh Thanh Văn cạy số đông, đã có hành vi và lời lẽ đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt xe máy do Hoàng Xuân Đăng Khoa mượn của bạn, mặc dù anh Khoa cho biết không phải là xe của mình nhưng bị cáo Ph quyết tâm chiếm đoạt với mục đích để Khoa trả tiền nên đã tác động Miên cầm chìa khóa và điều khiển xe mô tô của Khoa rồi bỏ đi. Quá trình thực hiện tội phạm, các bị cáo đồng phạm có tổ chức; tuy nhiên tính chất giản đơn nên không đặt ra việc xử lý.

Ngoài hành vi uy hiếp tinh thần, thái độ quyết liệt để buộc bị hại trả nợ, bị cáo Ph đã có hành vi dùng vũ lực, đâm vào mặt Khoa gây thương tích 04%, đã bị xử lý hành chính, đảm bảo có căn cứ pháp luật. Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Trần Hoài Ph 01 năm 03 tháng tù là đã có xem xét, cân nhắc, chiếu cố và tương xứng tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Hoài Ph không xuất trình được chứng cứ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cũng như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Hoài Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoài Ph, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 224/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hoài Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Hoài Ph phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 224/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- TAND thành phố H;
- CQCSĐT Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS CATP. H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa Hình sự; Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Văn Thanh